

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **170/2021/HS-ST**
Ngày: 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Tạ Quang Hiên**

Bà **Hoàng Phương Lan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

ĐỖ MẠNH T, sinh ngày 03/8/19XX tại H N; ĐKKHKT và nơi cư trú: TDP X N 1, phường X Đ, quận B T L, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Minh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh T; tiền án: Bản án số 224/2019/HSST ngày 07/10/2019 TAND quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2021 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 115/2005/HSST ngày 14/10/2005 TAND huyện Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” (đã được xóa án tích).

- Bản án số 147/2007/HSST ngày 14/8/2007 TAND huyện Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tổng hợp hình phạt với bản án số 115/2005/HSST ngày 14/10/2005, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 48 tháng tù (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2021, có mặt.

*** Bị hại:**

Anh **Nguyễn Nhật T1**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Số nhà X V C, phường L G, quận B Đ, TP Hà Nội, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: TDP V 5, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19h30 ngày 13/5/2021 anh Nguyễn Nhật T1 (SN: 19XX; HKTT: V C, L G, B Đ, Hà Nội) đến công an phường Xuân Đình trình báo về việc bị trộm cắp một chiếc xe Dream màu nâu đeo biển kiểm soát 29K1-60XX buộc phía sau là một chiếc xe bò kéo. Sau khi kiểm tra camera, anh T1 nghi ngờ đối tượng T (trú tại số X, ngõ Y/Z đường X Đ, TDP X N 1, X Đ, B T L, Hà Nội) thực hiện hành vi trộm cắp trên. Anh T1 giao nộp 1 USB có nội dung ghi lại cảnh đối tượng trộm cắp tài sản, 4 ảnh màu chụp hình ảnh đối tượng.

Căn cứ kết quả rà soát camera, lời khai của bị hại, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã triệu tập Đỗ Mạnh T lên làm việc. Tại cơ quan điều tra T khai nhận đã thực hiện vụ trộm cắp nêu trên và mang bán tài sản cho Nguyễn Văn D (sinh năm: 19XX) ở TDP V 5, C N 2, B T L, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã dẫn giải T đến nơi bán tài sản và thu giữ được vật chứng. Ngày 17/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra lệnh bắt người bị giữ trong T hợp khẩn cấp đối với Đỗ Mạnh T.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn D:

- 01 xe máy Honda dream, màu nâu, không có biển kiểm soát (số khung: 1091533, số máy: 1091533);

- 01 xe bò kéo nặng khoảng 80 kg, dài 03m, rộng 1,1m, cao 0,7m.

Kết luận định giá tài sản số 179/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số máy 1091533, màu nâu, đã qua sử dụng, không có biển kiểm soát trị giá 3.000.000 đồng.

- 01 xe bò kéo nặng khoảng 80kg, kích thước dài 3m, rộng 1,1m, cao 0,7m trị giá 800.000 đồng.

Kết luận giám định số 5038/KL-PC09-DD ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện có số khung: C100MS-1091533 và số máy: C100MSE-1091533 là số nguyên thủy.

Quá trình điều tra xác định như sau:

Khoảng 10h30', ngày 13/5/2021, Đỗ Mạnh T đi lang thang tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa số nhà X, đường N H T, X Đ, B T L, Hà Nội, T thấy có một xe Honda Dream, lắp biển kiểm soát 29K1-60XX vẫn cắm chìa khóa, phía sau xe có gắn thêm một xe bò kéo bằng sắt nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát một thời gian không có người trông coi, T ngồi lên xe nổ máy và điều khiển xe đi tìm quán thu mua sắt vụn với mục đích để bán. Khi đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của Nguyễn Văn D tại TDP V 5, C N 2, B T L, Hà Nội, T nói đây là chiếc xe của mình, do làm ăn thua lỗ nên muốn bán xe. Anh D đã mua chiếc xe trên với giá 1.500.000 đồng. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết.

Đối với Nguyễn Văn D: mua xe của T nhưng không biết đó là tài sản do T trộm cắp. Tại cơ quan Công an, D khai sau khi mua xe của T đã sơn lại màu và sửa lại, trong quá trình sửa đã làm lẫn biển số xe vào đồng sắt vụn và chưa tìm lại được. Nay biết chiếc xe do T trộm cắp nên D tự nguyện giao nộp và không yêu cầu T phải bồi hoàn dân sự.

Đối với chiếc xe 01 xe máy Honda dream, màu nâu, không có biển

kiểm soát, số khung: 1091533, số máy: 1091533: qua tra cứu nguồn gốc phương tiện giao thông đường bộ xác định chủ xe là chị Trần Thị Phương D (sinh năm 19XX, địa chỉ: tập thể viện chăn nuôi T P, B T L, Hà Nội), sau khi sử dụng một thời gian, chị đã bán lại cho người khác (không rõ lai lịch). Chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Anh T1 khai mua chiếc xe của một người không rõ lai lịch với giá 9.000.000 đồng, có đăng ký xe, sau đó anh đã làm chiếc xe kéo để chở hàng. Do đó, ngày 01/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy và xe bò kéo cho anh Nguyễn Nhật T1. Anh T1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự, không đề nghị gì đối với biển kiểm soát đã bị mất.

Vật chứng là 01 USB cần chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 174/CT-VKSBLT ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Mạnh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Đỗ Mạnh T về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh T từ 12 tháng đến 16 tháng tù;

- Tịch thu 1.500.000 đồng bị cáo thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Mạnh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2021, tại trước cửa nhà số X, đường N H T, phường X Đ, quận B T L, TP Hà Nội, Đỗ Mạnh T đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp của anh Nguyễn Nhật T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 29K1-60XX trị giá 3.000.000 đồng, phía sau xe có gắn một xe bò kéo trị giá 800.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 3.800.000 đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền ăn tiêu. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Đỗ Mạnh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Bị cáo nhân thân có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo xấu, đã nhiều lần được cải tạo, giáo dục song không chịu tu dưỡng lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội nên xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản bị chiếm đoạt trả lại cho bị hại anh Nguyễn Nhật T1, đến nay anh T1 không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Tòa không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn D bị thiệt hại 1.500.000 đồng do mua phải xe tang vật hiện bị thu hồi trả bị hại, đến nay anh D không yêu cầu buộc bị cáo Đỗ Mạnh T phải bồi thường nên không xem xét. Đối với số tiền bị cáo Đỗ Mạnh T hưởng lời 1.500.000 đồng cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Mạnh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đỗ Mạnh T 12 (Mười hai)**

tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **17/5/2021**.

2. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự,

Buộc bị cáo **Đỗ Mạnh T** phải nộp lại số tiền **1.500.000** đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo **Đỗ Mạnh T** phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh